

Họ, tên thí sinh:

Mã đề thi: 004

Số báo danh:

Câu 1: Hoạt động tiêu biểu của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên khi mới ra đời là

- A. mở lớp đào tạo cán bộ cách mạng. B. xây dựng cơ sở ở hải ngoại.
C. xây dựng cơ sở trong nước. D. tập hợp mọi lực lượng ở hải ngoại.

Câu 2: Việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1976) đã

- A. đánh dấu sự hoàn thành thống nhất đất nước về hệ thống chính trị.
B. tạo điều kiện hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
C. đánh dấu việc hoàn thành khắc phục hậu quả chiến tranh.
D. tạo khả năng to lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 3: Quyết định và địa vị pháp lí mà Liên bang Nga được kế thừa sau khi Liên Xô tan rã là gì?

- A. Giữ vai trò quan trọng trong hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa.
B. Ủy viên thường trực tại Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.
C. Tiếp tục giữ vai trò là một đối trọng về kinh tế với Mỹ.
D. Tiếp tục giữ vai trò là một đối về với Mỹ.

Câu 4: Nội dung nào phản ánh **không** đúng về biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa trên thế giới ngày nay?

- A. Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia.
B. Sự sáp nhập, hợp nhất các công ty thành những tập đoàn lớn.
C. Xuất hiện chủ nghĩa khủng bố và ô nhiễm môi trường.
D. Quan hệ thương mại quốc tế đang phát triển nhanh chóng.

Câu 5: Nội dung nào dưới đây **không** phải là thách thức của nhân loại đang phải đối mặt hiện tại?

- A. Chủ nghĩa thực dân kiểu cũ. B. Chủ nghĩa khủng bố.
C. Xu thế toàn cầu hóa. D. Dịch bệnh, đói nghèo.

Câu 6: Vào nửa sau thế kỉ XX, quốc gia nào ở khu vực Đông Nam Á trở thành “con rồng” kinh tế nổi trội nhất trong bốn “con rồng” kinh tế của châu Á?

- A. Ấn Độ. B. Thái Lan. C. Brunây. D. Xingapo.

Câu 7: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (1960) đã chỉ rõ

- A. cách mạng miền Nam có vai trò quan trọng đối với sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ của cả nước.
B. cách mạng miền Nam có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.
C. cách mạng miền Nam có vai trò quyết định đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.
D. cách mạng miền Nam có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự phát triển của cách mạng cả nước.

Câu 8: Trong phát triển kinh tế, Mỹ đã dựa vào yếu tố nào để tăng năng suất lao động, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, điều chỉnh cơ cấu sản xuất?

- A. Cách mạng khoa học – kĩ thuật. B. Các nguồn vốn của nước Mỹ.
C. Các cơ hội từ bên ngoài. D. Nguồn ngân sách nhà nước.

Câu 9: Trong phong trào yêu nước dân chủ công khai, sự kiện nào trong năm 1925 – 1926 do tiểu tư sản, trí thức Việt Nam phát động?

- A. Đấu tranh đòi Pháp thả Phan Bội Châu và để tang Phan Châu Trinh.
- B. Nhân dân để tang nhà trí sĩ yêu nước Phan Châu Trinh.
- C. Cuộc đấu tranh đòi Pháp phải thả nhà trí sĩ Phan Bội Châu.
- D. Giới thiệu trước công chúng ấn phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp”.

Câu 10: Quan điểm đổi mới đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam (từ 12/1986) **không** có nội dung nào?

- A. Lấy đổi mới chính trị làm trọng tâm.
- B. Không thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.
- C. Đi lên chủ nghĩa xã hội bằng những biện pháp phù hợp.
- D. Đổi mới toàn diện và đồng bộ.

Câu 11: Trong thời kì 1954 – 1975, phong trào nào đánh dấu bước phát triển của cách mạng ở miền Nam Việt Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

- A. Phong trào “Đồng khởi”.
- B. Thi đua Ấp Bắc giết giặc lập công.
- C. Tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt.
- D. Nổi dậy phá áp chiến lược.

Câu 12: Với đại thắng mùa xuân 1975, Việt Nam đã

- A. hoàn thành cuộc cách mạng vô sản.
- B. hoàn thành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa trên phạm vi cả nước.
- C. hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước trên mọi lĩnh vực.
- D. hoàn thành việc thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.

Câu 13: Kế hoạch chiến tranh nào của thực dân Pháp và can thiệp Mĩ trong cuộc chiến tranh Đông Dương đã làm cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta ở vùng sau lưng địch trở nên khó khăn, phức tạp?

- A. Kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh.
- B. Kế hoạch Roye.
- C. Kế hoạch Nava.
- D. Kế hoạch Đờ lát Đơ Tatxinh.

Câu 14: Nội dung nào **không** phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 Việt Nam?

- A. Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra đường lối cách mạng đúng đắn.
- B. Sự ủng hộ, giúp đỡ của Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân.
- C. Chiến thắng của quân Đồng minh trong cuộc chiến tranh chống phát xít.
- D. Dân tộc Việt Nam có truyền thống yêu nước và chống ngoại xâm.

Câu 15: Sự kiện nào trực tiếp tạo ra khả năng đấu tranh công khai, hợp pháp cho phong trào cách mạng Đông Dương trong thời kì 1936 – 1939?

- A. Chủ nghĩa phát xít xuất hiện, lên cầm quyền ở một số nước.
- B. Quốc tế Cộng sản đã chuyển hướng chỉ đạo về đấu tranh.
- C. Lực lượng của Đảng Cộng sản Đông Dương đã phục hồi.
- D. Ở Pháp, Chính phủ mặt trận nhân dân đã lên cầm quyền.

Câu 16: Để khắc phục khó khăn, đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp phát triển lên một bước mới, tháng 6/1950, Đảng và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã

- A. nhờ sự giúp đỡ của Trung Quốc.
- B. đặt quan hệ ngoại giao và nhờ sự giúp đỡ của Liên Xô.
- C. quyết định mở chiến dịch Biên giới thu đông năm 1950.
- D. đàm phán với chính phủ Pháp để kết thúc chiến tranh.

Câu 17: Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản của Việt Nam (đầu năm 1930) đã thông qua tài liệu quan trọng nào?

- A. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.
- B. Luận cương chính trị của Đảng.
- C. Chương trình hành động của Đảng.
- D. Chính cương, điều lệ của Đảng.

Câu 18: Theo thỏa thuận của các cường quốc tại Hội nghị Ianta (2/1945), khu vực Đông Nam Á vẫn thuộc phạm vi ảnh hưởng của

- A. Mĩ, Anh và Liên Xô.
- B. Đức, Pháp và Nhật Bản.
- C. Liên Xô, Mĩ và Anh.
- D. các nước phương Tây.

Câu 19: Sách giáo khoa Lịch sử lớp 12 có đoạn: “Tuy hòa bình thế giới được củng cố, nhưng từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX, ở nhiều khu vực vẫn xảy ra những vụ xung đột quân sự và nội chiến giữa các phe phái”. Nguyên nhân dẫn đến những vụ xung đột và nội chiến ở trên là do

- A. mâu thuẫn về dân tộc, tôn giáo và tranh chấp biên giới, lãnh thổ.
- B. sự can thiệp quân sự của Mĩ và các đế quốc phương Tây.
- C. sự phát triển không đồng đều về kinh tế, văn hóa giữa các nước.
- D. di chứng của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai vẫn còn.

Câu 20: Điều kiện trực tiếp dẫn đến thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930 là

- A. phong trào công nhân phát triển mạnh mẽ.
- B. sự ra đời ba tổ chức cộng sản năm 1929.
- C. phong trào yêu nước phát triển mạnh mẽ.
- D. chủ nghĩa Mác – Lê nin được truyền bá vào Việt Nam.

Câu 21: Phong trào cách mạng 1930 – 1931 ở Việt Nam là phong trào đấu tranh

- A. đầu tiên có sự đoàn kết công nhân và nông dân.
- B. sử dụng hình thức đấu tranh hợp pháp, công khai.
- C. có sự kết hợp hài hòa ở cả nông thôn và thành thị.
- D. lớn nhất do Đảng Cộng sản tổ chức và lãnh đạo.

Câu 22: Lực lượng tham gia vào cách mạng dân tộc giải phóng ở Việt Nam (1939 – 1945) là

- A. các tổ chức, đoàn thể.
- B. các đảng phái chính trị.
- C. toàn thể nhân dân.
- D. toàn Đảng, toàn quân.

Câu 23: Từ đông – xuân 1953 – 1954 đến hè 1954, hướng tiến công chiến lược của ta có sự thay đổi là

- A. từ chỗ phân tán lực lượng đến chỗ tập trung lực lượng.
- B. từ chỗ đánh vào nơi địch mạnh đến chỗ đánh vào nơi địch yếu.
- C. từ chỗ đánh vào nơi địch yếu đến chỗ đánh vào nơi địch mạnh.
- D. từ chỗ tập trung lực lượng đến chỗ phân tán lực lượng.

Câu 24: Nửa sau thế kỉ XX, bản đồ chính trị thế giới có những thay đổi to lớn và sâu sắc là do

- A. xuất hiện nhiều “con rồng” kinh tế của khu vực và thế giới.
- B. hơn 100 nước thuộc địa và phụ thuộc giành được độc lập dân tộc.
- C. tác động của hai cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất và thứ hai.
- D. cách mạng khoa học công nghệ và xu thế toàn cầu hóa.

Câu 25: Chỉ thị Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta (12/3/1945) đã xác định kẻ thù duy nhất và trước mắt là

- A. phát xít Nhật.
- B. đế quốc Mĩ.
- C. tay sai Nhật.
- D. thực dân Pháp.

Câu 26: Quan hệ Mĩ – Liên Xô từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến tháng 12/1989 là

- A. đối kháng, phức tạp.
- B. đối đầu, căng thẳng.
- C. đồng minh, hữu nghị.
- D. đối thoại, hòa dịu.

Câu 27: Nội dung nào thể hiện sự khác biệt trong chủ trương cứu nước giữa Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đầu thế kỉ XX?

- A. Động cơ.
- B. Phương pháp.
- C. Tư tưởng.
- D. Kết quả.

Câu 28: Giai cấp công nhân Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai có sự chuyển biến nào sau đây?

- A. Bước đầu bước lên vũ đài chính trị lãnh đạo.
- B. Vươn lên lãnh đạo phong trào cách mạng.
- C. Tăng nhanh cả về số lượng và chất lượng.
- D. Có mối quan hệ gắn bó hơn với nông dân.

Câu 29: Việc chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí kết Hiệp định Sơ bộ với thực dân Pháp (6/3/1946) chứng tỏ

- A. sự thắng lợi của Pháp trên mặt trận ngoại giao.
- B. sự thỏa hiệp của Đảng và chính phủ ta.
- C. thiện chí hòa bình của Đảng và chính phủ ta.
- D. sự suy yếu của lực lượng cách mạng.

Câu 30: Ý nào dưới đây **không** phải là điểm giống nhau của các chiến lược chiến tranh mà đế quốc Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam giai đoạn 1954 – 1975?

- A. Có sự trợ giúp của quân đội các nước đồng minh như Anh, Pháp.
- B. Điều sử dụng chính sách bình định để chiếm đất giành dân.
- C. Là chiến tranh xâm lược thực dân mới, dựa vào bộ máy chính quyền và quân đội Sài Gòn.
- D. Chia cắt lâu dài nước Việt Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, căn cứ quân sự của Mỹ ở Đông Nam Á.

Câu 31: Căn cứ vào đâu để khẳng định tính chất điển hình của cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam là giải phóng dân tộc?

- A. Nhiệm vụ cách mạng.
- B. Phương pháp đấu tranh.
- C. Hình thái phát triển.
- D. Giai cấp lãnh đạo.

Câu 32: Bản chất của kế hoạch Nava của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ trong cuộc chiến tranh Đông Dương là

- A. một kế hoạch phân tán binh lực.
- B. kế hoạch chiếm đất giữ dân.
- C. kế hoạch thực dân kiểu cũ.
- D. một kế hoạch tập trung binh lực.

Câu 33: Thực tiễn cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 và Xuân 1975 của quân dân Việt Nam cho thấy

- A. sự kết hợp giữa chiến tranh chính quy với chiến tranh du kích.
- B. sự kết hợp giữa khởi nghĩa từng phần và chiến tranh cách mạng.
- C. cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân Việt Nam chỉ có thể thắng lợi nếu kết hợp tiến công với nổi dậy.
- D. kết hợp của quy luật chiến tranh với quy luật khởi nghĩa.

Câu 34: Yếu tố nào quyết định sự du nhập và phát triển của khuynh hướng dân chủ tư sản trong phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỷ XX?

- A. Các văn thân sĩ phu chuyển hướng đấu tranh.
- B. Khuynh hướng cứu nước phong kiến thất bại.
- C. Sự xuất hiện của các lực lượng xã hội mới.
- D. Kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh ở Việt Nam.

Câu 35: Các hình thức mặt trận ở Việt Nam thời kì 1939 – 1945 có điểm tương đồng nào?

- A. Là một trận thống nhất của ba nước Đông Dương.
- B. Thực hiện mục tiêu phân hóa cao độ kẻ thù.
- C. Cơ sở của mặt trận là các Hội cứu quốc.
- D. Do Quốc tế Cộng sản chỉ đạo thành lập.

Câu 36: Qua thực tiễn tìm hiểu về các cuộc cách mạng trên thế giới, Nguyễn Ái Quốc đã rút ra kết luận chỉ có cuộc cách mạng nào mới “thành công đến nơi”?

- A. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.
- B. Chiến tranh giành độc lập ở Mỹ 1776.
- C. Cách mạng Pháp năm 1789.
- D. Cách mạng Nga năm 1905.

Câu 37: Năm 2020, Việt Nam đóng vai trò gì trong Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Thực hiện nhiệm vụ Ủy viên Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc.
- B. Đảm nhận chức vai trò Chủ tịch ASEAN năm 2020.
- C. Đảm nhận vai trò trong kết nối hoạt động hai châu lục Á – Âu.
- D. Tổ chức Diễn đàn hợp tác giữa hai châu lục Á – Âu.

Câu 38: Một đóng góp to lớn của Nguyễn Ái Quốc cho cách mạng Việt Nam trong thế kỉ XX là gì?

- A. Hoàn chỉnh chuyển hướng đấu tranh đặt nhiệm vụ dân tộc lên hàng đầu.
- B. Phác thảo và hoàn thành hai ngọn cờ độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội.
- C. Lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng.
- D. Đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Câu 39: Thực tiễn cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam 1945 – 1954 cho thấy tư tưởng bạo lực cách mạng và tư tưởng nhân đạo hòa bình

- A. không thể dung hòa.
- B. thống nhất biện chứng với nhau.
- C. luôn đối lập với nhau.
- D. không thể cùng tồn tại.

Câu 40: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 có ý nghĩa như thế nào đối với nước Nga?

- A. Mở ra con đường giải phóng cho các nước trên thế giới.
- B. Diễn biến tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.
- C. Đưa nhân dân Nga lên làm chủ vận mệnh của mình
- D. Giúp Nga đẩy lùi nguy cơ ngoại xâm và nội phản.

----- **HẾT** -----